

Bản án số: 97/2023/HS-ST
Ngày 31 – 10 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Văn Luyện.

- Ông Nguyễn Tất Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Dung – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023,

Đối với bị cáo: **Hoàng Thị O**, sinh ngày 28/4/199x tại huyện AS, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú: Xóm X, xã XS, huyện DL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Khắc Ch và bà Lê Thị C; có chồng là Nguyễn Trọng Th và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Lê Phùng K (Đã chết ngày 17/8/2023).

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại: 1. Bà Đặng Thị L. Sinh năm 195x. Địa chỉ xóm B, xã XS, huyện DL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

2. Chị Lê Thị Th. Sinh năm 197x. Địa chỉ xóm B, xã XS, huyện DL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

3. Chị Lê Thị Nh. Sinh năm 197x. Địa chỉ xóm B, xã XS, huyện DL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

4. Chị Lê Thị B. Sinh năm 197x. Địa chỉ xóm B, xã XS, huyện DL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

5. Chị Lê Thị C. Sinh năm 197x. Địa chỉ xóm B, xã XS, huyện DL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

6. Anh Lê Phùng Th. Sinh năm 198x. Địa chỉ xóm B, xã XS, huyện DL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

7. Anh Lê Phùng Th1. Sinh năm 198x. Địa chỉ xóm B, xã XS, huyện DL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện theo ủy quyền của bà Đặng Thị L, chị Lê Thị Th, chị Lê Thị Nh, chị Lê Thị B, chị Lê Thị C, anh Lê Phùng Th1: Anh Lê Phùng Th. Sinh năm 198x. Địa chỉ xóm B, xã XS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: 1. Ông Lê Phùng B. Sinh năm 196x. Địa chỉ xóm B, xã XS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bà Lê Thị M. Sinh năm 197x. Địa chỉ xóm B, xã XS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/8/2023, Hoàng Thị O (Sinh năm 199x. Trú tại xóm X, xã XS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. *Không có giấy phép lái xe theo quy định*) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37D1-820.11 chở con gái Nguyễn Tường V (sinh năm 201x) ngồi ở phía sau và con trai Nguyễn Trọng Hải Đ (Sinh năm 202x) đứng ở phía trước bộ phận để chân của xe mô tô. Hoàng Thị O di chuyển từ Trường mầm non tư thục ở xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đi về nhà tại xóm 4, xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An theo đường liên xã theo hướng xóm 3 đi xóm 4, xã Xuân Sơn. Đến khoảng 17 giờ 15 phút ngày 16/8/2023, khi đến đoạn đường liên xã thuộc địa phận xóm B, xã XS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An, Hoàng Thị O thấy cách mình phía trước khoảng 15m có ông Lê Phùng K (Sinh năm 194x. Trú tại xóm B, xã XS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An) đang đứng giữa đường (mặt quay về hướng xóm 4) thì Hoàng Thị O bóp còi, giảm tốc độ rồi tiếp tục di chuyển về phía trước. Cùng lúc đó, con trai Nguyễn Trọng Hải Đ đòi lên ngồi trên yên xe nên Oanh vừa điều khiển xe di chuyển vừa cúi xuống bồng con trai lên ngồi trên yên xe, đến khi ngược đầu lên thì Hoàng Thị O thấy ông Lê Phùng K đang đi sang đường phía trước mặt (đi từ bên trái sang bên phải đường theo chiều di chuyển của Oanh) nên Oanh bóp phanh đánh lái sang trái. Do khoảng cách quá gần nên phía trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 37D1-820.11 do Hoàng Thị O điều khiển đã đâm vào bên phải người ông Kỷ làm cho ông Lê Phùng K ngã xuống đường, xe mô tô cùng Hoàng Thị O và hai con Nguyễn Tường V, Nguyễn Trọng Hải Đ cũng ngã xuống đường. Hậu quả, ông Lê Phùng K bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An đến ngày 17/08/2023 thì tử vong. Hoàng Thị O bị xây xước ngoài da.

***Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là đường liên xã đoạn chạy qua xóm B, xã XS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An, chạy theo hướng Bắc – Nam; phía Bắc đi xóm 3, xã Xuân Sơn; phía Nam đi xóm 4, xã Xuân Sơn; đường thẳng được rải nhựa tương đối bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất; chiều rộng mặt đường nhựa là 5,5m, ở giữa có vạch kẻ đứt quãng chia đường thành hai phần cho 2 chiều xe chạy, trong đó phần đường phía Tây rộng 2,8m; phía Đông của đường là lề đường trồng cây và ruộng lúa.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

(1) Xe mô tô biển kiểm soát 37D1-820.11.

(2) Vết cày không liên tục trên mặt đường.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Lấy trụ cổng phía Nam của nhà ông Lê Phùng K làm điểm mốc. Lấy vạch kẻ đường ở giữa (tim đường) của đường làm mép chuẩn để đo. Đo phương pháp vuông góc.

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

(1) Xe mô tô gắn biển kiểm soát 37D1-820.11 ngã nghiêng hoàn toàn sang trái trên mặt đường, đầu xe quay về hướng Nam đuôi xe quay về hướng Bắc. Tâm trục bánh sau cách trụ cổng phía Nam của nhà ông Lê Phùng K (điểm mốc) 10,1m về phía Nam, cách mép chuẩn 0,6m về phía Tây. Tâm trục bánh trước của xe cách mép chuẩn 0,4m về phía Tây.

(2) Vết cày không liên tục trên mặt đường dài 1,3m. Điểm đầu vết cày cách tâm trục bánh sau xe mô tô 0,5m về phía Bắc cách mép chuẩn 0,95m về phía Tây, điểm cuối vết cày kết thúc tại phía bên trái vùng để chân trước của xe mô tô và cách mép chuẩn 0,6m về phía Tây.

Ngoài ra không phát hiện dấu vết gì thêm trên hiện trường.

Vạch kẻ đường, biển báo: Qua xác minh tại hiện trường không có biển báo người đi bộ sang đường và vạch kẻ đường dành cho người đi bộ sang đường trên tuyến đường này.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông:

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 37D1-820.11:

Dấu vết trên phương tiện: Phần phía trên cánh yếm bên phải (vùng tiếp giáp với mặt nạ) của xe có vùng mất bám bụi kích thước (15x30)cm. Toàn bộ vùng này bị đẩy lệch theo chiều từ trước ra sau, vị trí thấp nhất cao cách mặt đất 70cm.

Phần phía dưới của cánh yếm bên phải có vùng mất bám bụi kích thước (16x4)cm, cao cách mặt đất 20cm.

Mặt ngoài của giảm xóc phía trước bên phải có vùng mất bám bụi kích thước (15x4)cm, cao cách mặt đất 28cm.

Bộ phận ốp nhựa xung quanh tay lái phía bên phải phía trước có vùng cà xước sơn nhựa kích thước (5x5)cm, cao cách mặt đất 102cm.

Phía đầu của tay lái phía bên trái có vùng cà xước kích thước mài mòn sơn nhựa kích thước (2x2)cm, cao cách mặt đất 93cm.

Phía sau gương chiếu hậu bên trái có vùng cà xước kích thước (2x2)cm, cao cách mặt đất 112cm.

Phía ngoài chân chống trước có vùng bám bụi đá màu trắng kích thước (10x1)cm.

Phía ngoài bên trái chân chống giữa có vùng bám bụi đá màu trắng kích thước (10x1)cm.

Kết quả khám nghiệm tử thi Lê Phùng K (Sinh năm 194x. Trú tại xóm B, xã XS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An):

- Khám ngoài: Tử thi mặc bộ quần, áo dài màu đỏ; quần, áo đã được gia đình thay mới. Chiều dài tử thi 149cm, thể trạng trung bình. Tình trạng tử thi: Khô, lạnh.

Các dấu vết tổn thương: Ngay sát trong mồm khuỷu tay phải, có 01 vùng xây xát, rách da, sưng phù nề, bầm tụ máu, không liên tục, kích thước (6,5 x 5)cm.

1/3 dưới, ngoài cẳng tay phải, cách trên gốc ngón I là 7cm, cách trên gót chân phải 77cm, có 01 vùng sưng phù nề, bầm tụ máu, không liên tục, kích thước (14x5,5)cm.

Mu bàn tay trái, cách thẳng trên kẽ ngón III - IV là 4cm, có 01 vết bầm tụ máu, kích thước (2,5 x 2,7)cm. Trên vết này, có 01 vết đứt, thủng da, đường kính 0,1cm, dạng vết kim tiêm truyền.

Ngay mồm vai phải, có 01 vết xây xát da, mài miết mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu, kích thước (1,7 x 1,5)cm.

Vùng hông bên phải, cách trên gót chân phải 87cm, có 01 vùng sưng phù nề, bầm tụ máu, kích thước (6,5 x 5,5)cm xát.

Vùng đầu phía sau, cách thẳng trên, giữa đường chân tóc gáy 9cm, có 01 vùng xây xát da, bầm tụ máu, không liên tục, sưng phù nề, kích thước (14 x 15)cm.

- Mô tử thi:

Đầu: Tiến hành giải phẫu vùng đầu thấy tổ chức dưới da bị bầm tụ máu nặng; xương hộp sọ vùng chẩm bị vỡ, đoạn đo được có kích thước (9,3 x 0,1)cm, máu trong hộp sọ chảy ra ngoài qua đường vỡ xương.

Trong hộp sọ ngoài màng cứng không có máu đông, dưới màng cứng hai bán cầu đại não chứa nhiều máu đông, tổ chức não phù.

*** *Tại Bản kết luận giám định số 264/KL-KTHS(DVCH) ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đối với dấu vết cơ học trong vụ tai nạn giao thông:***

1. Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn xe mô tô biển kiểm soát 37D1-820.11 di chuyển trên đường liên xã thuộc xóm B, xã XS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An theo hướng từ xóm 3 đi xóm 4. Không đủ cơ sở xác định chiều hướng di chuyển của ông Lê Phùng K ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

2. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển kiểm soát 37D1-820.11 với ông Lê Phùng K:

- Trên xe mô tô biển kiểm soát 37D1-820.11: Ở phía trước bên phải xe.

- Trên cơ thể ông Lê Phùng K: Ở bên phải cơ thể.

- Trên hiện trường: Ở phần đường bên phải đường liên xã theo hướng từ xóm 3 đi xóm 4.

3. Không đủ cơ sở để xác định tốc độ di chuyển xe mô tô biển kiểm soát 37D1-820.11 tại thời điểm xảy ra tai nạn.

*** *Tại Bản kết luận giám định tử thi số 190/KL.GĐTT-KTHS ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận nguyên nhân chết của ông Lê Phùng K:***

1. Các kết quả chính: - Bên ngoài nạn nhân bị nhiều vết xây xát, mài miết, mất lớp thượng bì da, rách da sưng phù nề, bầm tụ máu.

- Xương hộp sọ bị vỡ.

- Tổ chức não phù. Tụ máu dưới màng cứng lan tỏa hai bán cầu đại não.

2. Kết luận:

- Kết luận nguyên nhân chết: Võ xương hộp sọ, phù não, xuất huyết não do chấn thương.

Với nội dung vụ án nêu trên, Cáo trạng số 98/CT-VKS-ĐL ngày 16/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An quyết định truy tố Hoàng Thị O về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên cáo trạng, quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 Bộ luật dân sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị O mức án tù 24 (Hai mươi bốn) tháng tù đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 48 (Bốn mươi tám) tháng đến 54 (Năm mươi bốn) tháng. Buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Anh Lê Phùng Th và những người đại diện theo pháp luật của bị hại đều không có ý kiến tranh luận; đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Yêu cầu bị cáo Hoàng Thị O phải tiếp tục bồi thường số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng cho gia đình bị hại.

Bị cáo Hoàng Thị O không có ý kiến tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng cho gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Thị O tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện theo pháp luật của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra, phù hợp với các Kết luận giám định. Do đó có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 16/8/2023, Hoàng Thị O (Không có giấy phép lái xe theo quy định pháp luật) đã điều khiển xe

mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Janus mang biển kiểm soát 37D1-820.11 di chuyển trên đường liên xã theo hướng từ xóm 3 đi xóm 4, xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Khi đi đến địa phận xóm B, xã XS, huyện DL, tỉnh Nghệ An do Hoàng Thị O điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, không nhường đường cho người đi bộ qua đường (Vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ) đã va chạm vào người ông Lê Phùng K gây ra tai nạn. Hậu quả làm cho ông Lê Phùng K tử vong.

Hành vi của Hoàng Thị O điều khiển xe mô tô mà không có giấy phép lái xe theo quy định pháp luật, do không chú ý quan sát, không nhường đường cho người đi bộ nên đã gây ra tai nạn làm 01 (Một) người chết là phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông được bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Thị O không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo đã bồi thường một phần cho gia đình bị hại; bị cáo có thành tích trong phong trào ủng hộ xây dựng xã nông thôn mới; người đại diện theo pháp luật của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo - đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Thị O thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý giao thông đường bộ và đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để giáo dục, cải tạo bị cáo và để phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt chính: Xét bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử thấy có căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo với mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Ngoài ra Hội đồng xét xử thấy rằng mặc dù tai nạn xảy ra là do lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo nhưng đây là lỗi vô ý; hơn nữa xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà nên giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý giám sát, giáo dục tại địa phương như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đề nghị cũng đủ nghiêm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, qua đó thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường dân sự, cụ thể là bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng và bị cáo đã bồi thường số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa, người đại diện theo pháp luật của bị hại và bị cáo đã thống nhất thỏa thuận bị

cáo phải tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền còn lại là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng. Xét sự thỏa thuận của các bên tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, không trái quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận này và buộc bị cáo Hoàng Thị O phải tiếp tục bồi thường cho những người đại diện theo pháp luật của bị hại số tiền còn lại là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

[6] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, nhãn hiệu Janus mang biển kiểm soát 37D1.820.11 và 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 37D1-820.11 là tài sản của bị cáo Hoàng Thị O đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An trả lại cho bị cáo Hoàng Thị O theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị O phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 48, khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị O 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Thị O cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo đi khỏi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Hoàng Thị O cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho bị cáo được hưởng án treo.

2. Về bồi thường dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Thị O phải bồi thường cho bà Đặng Thị L, chị Lê thị Th, chị Lê Thị Nh, chị Lê Thị B, chị Lê Thị C, anh Lê Phùng Th, anh Lê Phùng Th1 số tiền là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành không thi hành thì hàng tháng còn phải trả cho bên được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành số tiền còn phải trả.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án phí: Buộc bị cáo Hoàng Thị O phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 1.500.000 (Một triệu, năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo Hoàng Thị O, bà Đặng Thị L, chị Lê Thị Th, chị Lê Thị Nh, chị Lê Thị B, chị Lê Thị C, anh Lê Phùng Th, anh Lê Phùng Th1 có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Đô Lương;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Đô Lương;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- UBND xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương;
- Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Luyện

Nguyễn Văn Dương

Nguyễn Hồng Hà